chưa có ple niêm

Bản gốc

CÔNG TY CP HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
VĂN BẢN ĐẾN
Ngày: 07 -05- 2015
Số: 9587

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
Năm 2015

Việt Trì, tháng 04 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ
Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
Tel: 0210 (3911696 – 3913742) – Fax: 0210 3911512
Email: info@vitrichem.vn – Website: http://www.vitrichem.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Thời gian: **8^{h}00$^/$ ngày 27 tháng 04 năm 2015**

Địa điểm: **Hội trường Công ty CP Hóa chất Việt Trì - Thọ Sơn - Việt Trì - Phú Thọ**

TT	Nội dung	Thời gian
	Đón tiếp Đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông	8^{h}00$^/$ – 8^{h}15$^/$
1	Khai mạc: Tuyên bố lý do; Công bố số lượng cổ đông; Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội; Đoàn Chủ tịch bầu Ban kiểm phiếu; Thông báo nội dung chương trình Đại hội.	8^{h}15$^/$ – 8^{h}45$^/$
2	Báo cáo tổng kết công tác SXKD và ĐTXD năm 2014, Phương hướng nhiệm vụ năm 2015;	8^{h}45$^/$ – 9^{h}00$^/$
3	Báo cáo Tài chính năm 2014 đã kiểm toán, phương án phân chia lợi nhuận năm 2014;	9^{h}00$^/$ – 9^{h}10$^/$
4	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014;	9^{h}10$^/$ – 9^{h}20$^/$
5	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014;	9^{h}20$^/$–10^{h}25$^/$
6	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;	10^{h}25$^/$-10^{h}40$^/$
	Giải lao	**10^{h}50–11^{h}00**
7	Báo cáo về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán;	10^{h}50$^/$–10^{h}55$^/$
8	Báo cáo về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty;	10^{h}55$^/$-11^{h}00$^/$
9	Thảo luận các bản báo cáo	11^{h}00/–11^{h}15$^/$
10	Thông qua các nội dung của Đại hội	11^{h}15$^/$–11^{h}25$^/$
11	Thông qua Nghị quyết Đại hội	11^{h}25$^/$–11^{h}30$^/$
12	Bế mạc	11^{h}30$^/$–11^{h}35$^/$

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2600108217 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT VIỆT TRÌ TP. VIỆT TRÌ - T. PHÚ THỌ

Lê Văn Cường

MỤC LỤC

TT	Nội dung
1	Báo cáo công tác SXKD và ĐTXD năm 2014, Phương hướng nhiệm vụ năm 2015;
2	Báo cáo Tài chính năm 2014 đã kiểm toán, phương án phân chia lợi nhuận năm 2014;
3	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014;
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014;
5	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
6	Báo cáo về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán;
7	Báo cáo về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty;

CÔNG TY CP HÓA CHẤT
VIỆT TRÌ

Số: 190 /BC-HCVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD VÀ ĐTXD NĂM 2014 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015

1. TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD VÀ ĐTXD NĂM 2014

1.1. Tình hình chung

1.1.1. Thuận lợi

Trong năm 2014, kinh tế vĩ mô tương đối ổn định, nền kinh tế trong nước đang phục hồi, tốc độ tăng trưởng ở mức cao so với kinh tế thế giới. Đây là môi trường thuận lợi chung cho các doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có Công ty Cổ phần hóa chất Việt Trì.

Tập thể Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV đã phát huy tinh thần đoàn kết lao động sáng tạo, thống nhất từng bước vượt qua khó khăn, thách thức phấn đấu vì một mục tiêu chung nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

Nhu cầu thị trường về sản phẩm hóa chất tăng thêm, trong đó có axit HCl. Điều này đã giúp cho Hóa chất Việt Trì cải thiện được tình hình cân bằng Clo, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh nâng cao hiệu quả.

Lạm phát tiếp tục được kiểm soát, lãi suất vay vốn giảm, làm giảm chi phí tài chính.

1.1.2. Khó khăn

Giá xút nhập khẩu tiếp tục giảm sâu, tạo áp lực lên giá bán xút của Công ty. Giá xút rắn nhập khẩu từ Trung Quốc tiếp tục giảm là do nguyên nhân Chính phủ các nước có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp của họ xuất khẩu. Trong khi đó Chính phủ Việt Nam giảm thuế nhập khẩu, càng tạo thuận lợi cho xút ngoại nhập khẩu vào Việt Nam. Từ cuối năm 2013 xuất hiện một nguồn nhập khẩu xút lỏng từ Nhật bản làm cho giá xút lỏng tại thị trường trong nước giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 5 năm qua.

Một khó khăn nữa mà Công ty gặp phải trong năm 2014 là: Nhà nước siết chặt quản lý xe quá tải tháng 4/2014 làm cho chi phí cước vận tải tăng. Công ty đã phải tăng 30% cước vận tải cho các nhà cung cấp, nhưng không thể tăng được giá bán đối với khách hàng. Điều này tiếp tục tạo áp lực lớn lên công tác điều hành nhằm đạt các chỉ tiêu kế hoạch.

1.2. Các giải pháp thực hiện

Trước những khó khăn như trên, lãnh đạo Công ty đã đề ra nhiều giải pháp thiết thực, hữu hiệu, động viên cán bộ công nhân viên khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Thực hiện biện pháp quản lý nội vi vào sản xuất kinh doanh , nâng cao chất lượng vật tư nguyên liệu, nhiên liệu.

Tập trung đẩy mạnh việc phát triển và mở rộng thị trường, bù đắp sản lượng thiếu hụt của thị trường hiện tại đang gặp khó khăn, đảm bảo phát huy hết công suất của các dây chuyền sản xuất.

Tập trung chỉ đạo công tác an toàn, duy tu bảo dưỡng, đảm bảo thiết bị để vận hành cả hai dây chuyền với công suất cao, liên tục trong thời gian dài.

Sắp xếp lao động hợp lý, nghiên cứu, cải tiến chính sách tiền lương nhằm phát huy chức năng công cụ quản lý của tiền lương và khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động.

1.3. Kết quả SXKD

Năm 2014, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác đều đạt mục tiêu kế hoạch. Các chỉ tiêu giá trị SXCN, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng từ 14-17% so với năm 2013 và vượt mức kế hoạch đề ra . Có thể nói đây là một năm thành công toàn diện trên các mặt hoạt động. Trong điều kiện khó khăn, chúng ta vẫn đạt được kết quả tốt như vậy là nhờ sự cố gắng nỗ lực vượt bậc của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động trong Công ty.

Giá trị SXCN (Giá CĐ 94): bằng 111,03% so với kế hoạch, tăng 17,56% so với cùng kỳ.

Giá trị SXCN (Giá thực tế): bằng 105,88% so với kế hoạch, tăng 14,22% so với cùng kỳ.

Tổng doanh thu đạt: bằng 107,01% so với kế hoạch, tăng 15,34% so với cùng kỳ.

Nộp ngân sách nhà nước: bằng 190,29% so với kế hoạch, bằng 78,29% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận trước thuế : bằng 105,10% so với kế hoạch, tăng 14,93% so với cùng kỳ.

Tiền lương bình quân 6,510 triệu đồng/người/tháng, bằng 100% so với kế hoạch, tăng 5,25% so với cùng kỳ.

1.4. Tình hình đầu tư XDCB

Công tác đầu tư xây dựng năm 2014 được tuân thủ theo các quy định của Nhà nước. Các dự án hoàn thành được đưa vào sử dụng đúng với các mục tiêu đề ra.

Năm 2014, Công ty tập trung toàn bộ nguồn lực cho Dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất Xút theo công nghệ màng trao đổi ion 30.000 tấn/năm giai đoạn I, dự kiến hoàn thành vào quí II/2015.

Dự án đang được thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch đã đề ra.

Khi hoàn thành các giai đoạn của dự án, Công ty có tổng công suất tính theo xút là 30.000 tấn/ năm, bằng công nghệ hiện đại màng trao đổi ion. Đây là một dấu mốc quan trọng, tạo tiền đề cho Công ty phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Công tác đầu tư xây dựng năm 2014 thực hiện 165,1 tỷ đồng.

Trong đó: - Xây lắp : 3,3 tỷ đồng;
- Thiết bị : 156,6 tỷ đồng;
- Chi phí khác : 5,2 tỷ đồng.

Với các hạng mục dự án như sau:

- Công trình chuyển tiếp:

+ Dự án đầu tư công nghệ màng lọc khử $SO4^{-2}$ trong nước muối;

+ Dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất Xút theo công nghệ màng trao đổi ion công suất 30.000 tấn/năm giai đoạn I;

+ Dự án nâng cao công suất hệ thống nước khử khoáng giai đoạn I.

- Công trình đầu tư mới:

+ Dự án đầu tư Hệ thống sản xuất axit HCl công suất 100 tấn/ngày;

+ Hệ thống xử lý khí HCl tại công đoạn đóng hàng;

+ Dự án bổ sung thay thế thiết bị lẻ;

- Công trình chuẩn bị đầu tư: Dây chuyền làm lạnh nước – 35^0c.

2. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD VÀ ĐTXD NĂM 2015

2.1. Đánh giá tình hình

2.1.1. Thuận lợi

- Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế vẫn ở mức cao và ổn định, lãi suất vay vốn ngân hàng thấp và có thể giảm thêm, kích cầu cho đầu tư phát triển cho các doanh nghiệp.

- Đầu quý II năm 2015, Dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất Xút theo công nghệ màng trao đổi ion 30.000 tấn/năm giai đoạn I bắt đầu đi vào hoạt động giúp cho Công ty tăng được qui mô hoạt động và cải thiện chất lượng sản phẩm.

- Năm 2015, một số dự án lớn sử dụng nhiều hóa chất bắt đầu đi vào hoạt động (Formosa Hà Tĩnh, Lọc hóa dầu Nghi Sơn); Đây chính là những điều kiện thuận lợi cho Công ty.

2.1.2. Khó khăn

- Đối với Công ty, năm 2015 là thời kỳ sau đầu tư, các khoản chi phí cố định tăng đột biến (chi phí khấu hao, chi phí lãi vay đầu tư…tăng nhiều).

- Chi phí điện năng tăng: Từ ngày 16 tháng 03 năm 2015 Nhà nước tăng giá điện lên 7,5%, trong khi đó chi phí điện năng chiếm gần 40% chi phí sản xuất của Công ty.

Từ đầu tháng 3 năm 2015 giá xút rắn nhập khẩu từ Trung Quốc giảm thêm, điều này đã tạo áp lực lên giá bán sản phẩm xút lỏng của Công ty.

Theo các nhà nhập khẩu dự báo, giá xút vảy nhập khẩu từ Trung Quốc có thể tiếp tục giảm trong thời gian tới. Nếu điều này xảy ra, thì hiệu quả SXKD của Công ty có thể giảm nhiều hơn nữa.

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

2.2.1. Các chỉ tiêu cơ bản trong SXKD

- Giá trị SXCN (Giá CĐ 94) : 105,7 tỷ đồng;
- Giá trị SXCN (Giá thực tế) : 410,8 tỷ đồng;
- Tổng doanh thu đạt : 400,0 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 26,2 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 30,0 tỷ đồng.
- Tiền lương bình quân : 6,71 triệu đ/người/tháng

Với các sản phẩm chủ yếu sản xuất và tiêu thụ với công suất của dây chuyền sản xuất Xút , một số sản phẩm hóa chất phụ trợ khác Công ty sản xuất đáp ứng đủ cho nhu cầu thị trường.

2.2.2 Đầu tư XDCB

Tổng mức đầu tư là : **194,578 tỷ đồng**

Trong đó: - Xây lắp : 35,692 tỷ đồng;

- Thiết bị : 100,212 tỷ đồng;

- Chi phí khác : 58,674 tỷ đồng.

Với các hạng mục dự án như sau:

- Công trình chuyển tiếp:

+ Dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất Xút theo công nghệ màng trao đổi ion công suất 30.000 tấn/năm giai đoạn I;

- Công trình đầu tư mới:

+ Hệ thống đường ống nước thải, nước cấp qua đường ven đê;

+ Hệ xử lý khí Clo dây chuyền Điện phân III;

+ Quy hoạch khuôn viên Công ty.

+ Dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất Xút theo công nghệ màng trao đổi ion công suất 30.000 tấn/năm giai đoạn II;

- Công trình chuẩn bị đầu tư:

+ Chuẩn bị đầu tư dây chuyền công nghệ sản xuất sản phẩm mới;

+ Chuẩn bị đầu tư dây chuyền công nghệ sản xuất Xút vẩy.

2.3. Giải pháp thực hiện

Nhằm khắc phục các khó khăn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, tập thể CBCNV Công ty cần tập trung chỉ đạo và thực hiện một số giải pháp như sau:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư để tiết kiệm chi phí và sớm đưa dây chuyền vào khai thác thương mại, nhằm tăng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm;
- Tập trung tối đa cho công tác phát triển thị trường, chuẩn bị thật tốt thị trường để đáp ứng được yêu cầu gia tăng sản lượng khi dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đi vào hoạt động;
- Tiếp tục tìm các biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất;
- Phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu, nhân công trong sản xuất;
- Đẩy mạnh nghiên cứu các sản phẩm mới, có khả năng chiếm lĩnh thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát nhằm duy trì sản xuất an toàn, ổn định, liên tục;
- Tích cực phát huy tốt công tác môi trường nhằm tạo điều kiện phát triển bền vững.

Nơi nhận:
- Thành viên HĐQTị;
- Thành viên BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Văn Đình Hoan

Số: 309/2015/BC.KTTC-AASC.KT3

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt trì

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt trì được lập ngày 12 tháng 03 năm 2015, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT
VIỆT TRÌ

Mẫu CBTT-03

(Ban hành kèm theo thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ trưởng BTC)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
Năm 2014

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Số dư đầu năm	Số dư cuối năm
I	**Tài sản ngắn hạn**	**84.982.063.532**	**123.395.695.795**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.493.182.743	5.548.382.807
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	38.472.964.468	70.760.251.056
4	Hàng tồn kho	41.376.200.909	38.936.514.071
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.639.715.412	8.150.547.861
II	**Tài sản dài hạn**	**131.273.509.230**	**253.848.662.017**
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	130.858.467.134	253.574.739.514
	- Tài sản cố định hữu hình	116.362.429.788	112.652.257.268
	- Tài sản cố định vô hình	65.230.339	46.220.995
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14.430.807.007	140.876.261.251
3	Bất động sản đầu tư	0	
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	
5	Tài sản dài hạn khác	415.042.096	273.922.503
III	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**	**216.255.572.762**	**377.244.357.812**
IV	**Nợ phải trả**	**100.966.530.355**	**247.540.313.892**
1	Nợ ngắn hạn	95.292.842.955	153.998.948.345
2	Nợ dài hạn	5.673.687.400	93.541.365.547
V	**Vốn chủ sở hữu**	**115.289.042.407**	**129.704.043.920**
1	Vốn chủ sở hữu	115.289.042.407	129.704.043.920
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	78.487.720.000	78.487.720.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	928.856.500	928.856.500
	- Cổ phiếu quỹ	0	
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	
	- Chênh lệch tỷ giá hối đối	0	
	- Các quỹ	16.008.769.300	17.995.138.960
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.863.696.607	32.292.328.460
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
VI	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**216.255.572.762**	**377.244.357.812**

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	320.888.584.536	369.179.927.125
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	24.775.220	737.324.641
3	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung**	**320.863.809.316**	**368.442.602.484**
4	Giá vốn hàng bán	242.677.554.212	282.165.211.590
5	**LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**78.186.255.104**	**86.277.390.894**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	19.768.353	30.969.827
7	Chi phí tài chính	8.061.241.206	5.492.105.584
8	Chi phí bán hàng	20.224.657.837	23.192.530.810
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.668.165.466	29.224.306.685
10	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh**	**25.251.958.948**	**28.399.417.642**
11	Thu nhập khác	1.969.199.063	3.919.141.591
12	Chi phí khác	693.790.978	1.835.009.576
13	**Lợi nhuận khác**	**1.275.408.085**	**2.084.132.015**
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**26.527.367.033**	**30.483.549.657**
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.663.670.426	6.818.283.684
16	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh**	**19.863.696.607**	**23.665.265.973**
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.614	3.015
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (*)	900	1.500

Toàn văn Báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tải trên các trang điện tử sau đây:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: http://www.ssc.gov.vn
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội: http://www.hnx.vn
- Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì: http://www.vitrichem.vn

Việt Trì, ngày 25 tháng 3 năm 2015

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng giám đốc
Lê Thị Minh Hoa	Lại Thị Hạnh Nga	Văn Đình Hoan

M.S.D.N: 2600168217-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT VIỆT TRÌ TP. VIỆT TRÌ - T. PHÚ THỌ

CÔNG TY CP HÓA CHẤT
VIỆT TRÌ
Số:..09.../ PA-HCVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 19 tháng 03 năm 2015

PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận năm 2014 như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	**Vốn điều lệ**	100	**78.487.720.000**
	Trong đó: Vốn Nhà nước	68,50	53.761.570.000
2	**Tổng doanh thu**		**372.396.275.102**
3	**Tổng lợi nhuận phát sinh**		**30.483.549.657**
4	**Thuế thu nhập doanh nghiệp**		**6.818.283.684**
4.1	*- Thuế TNDN phải nộp*		6.818.283.684
4.2	*- Thuế TNDN được miễn giảm*		
5	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**23.665.265.973**
6	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay**		**8.627.062.487**
7	**Tổng lợi mhuận sau thuế phân phối năm nay**		**22.722.527.689**
7.1	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5,00	1.183.263.299
7.2	Trích quỹ dự phòng tài chính		
7.3	Trích quỹ đầu tư phát triển	30,00	7.099.579.792
7.4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10,00	2.366.526.598
	Trong đó: Quỹ khen thưởng	5,00	1.183.263.299
	Quỹ phúc lợi	5,00	1.183.263.299
7.5	Chia cổ tức năm 2014 = 15% Tiền mặt		11.773.158.000
	- Trong đó: Cổ tức của Nhà nước		8.064.235.500
7.6	Phân phối khác		300.000.000
	- Thưởng ban QL điều hành		300.000.000
8	**Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau (8=5+6-7)**		**9.569.800.771**

II - GIẢI TRÌNH :

1 Chỉ tiêu 7.1; 7.3; 7.4 trích lập theo Điều lệ, chỉ tiêu 7.5 (%) trên vốn điều lệ

2 Tỷ lệ chia cổ tức: Năm 2013 : 9% bằng Tiền mặt; Năm 2014 : 15% bằng Tiền mặt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2600106217 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT VIỆT TRÌ - TP. VIỆT TRÌ - PHÚ THỌ

CÔNG TY CP HÓA CHẤT VIỆT TRÌ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 11 /BC-HĐQT	*Việt trì, ngày 12 tháng 04 năm 2015*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG 2015

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB năm 2014

1.1 Hoạt động SXKD

Năm 2014, trước khó khăn và thuận lợi đan xen, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành quyết liệt, nhằm phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

Kết quả đạt được các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

+ Giá trị SXCN đạt 111,03% kế hoạch, tăng 17,56% so với năm 2013 ;

+ Tổng doanh thu đạt 107,01% kế hoạch, tăng 15,34% so với năm 2013 ;

+ Lợi nhuận đạt 105,1% kế hoạch, tăng 14,93% so với năm 2013.

1.2 Hoạt động đầu tư XDCB:

Năm 2014, Công ty đã tập trung toàn bộ nguồn lực cho Dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất Xút theo công nghệ màng trao đổi ion công suất 30.000 tấn/năm. Dự dự kiến hoàn thành giai đoạn 1 vào đầu quí 2/2015, đầu tư bổ sung các hạng mục lẻ nhằm duy trì sản xuất ổn định, hoàn thiện và nâng cao năng lực của các dây chuyền hiện có.

Căn cứ kế hoạch ĐTXD, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Tổng giá trị đầu tư cơ bản thực hiện trong năm là 165,1 tỷ đồng.

Công tác đầu tư được thực thiện theo đúng các qui định của Điều lệ và qui chế quản trị Công ty; tuân thủ các qui định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản.

Nhìn chung, các hạng mục đầu tư đều đã phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Công ty.

2. Đánh giá

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã:

+ Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên;

+ Tổ chức tám (08) cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã ban hành 12 quyết nghị và 19 quyết định để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

+ Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100% số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao;

+ Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia, các vấn đề quan trọng HĐQT mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các quyết nghị, quyết định của HĐQT có sự đồng thuận cao.

Đánh giá khách quan, năm 2014 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, theo đúng định hướng phát triển và kế hoạch đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thự hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

2.2. Hoạt động của Ban Điều hành:

+ Nhìn chung, Ban Điều hành đã bám sát kế hoạch do HĐQT đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Điều lệ cũng như theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

+ Ban Tổng giám đốc đã đã chủ động điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, đoàn kết, năng động để vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

+ Dưới sự điều hành của Tổng giám đốc, các thành viên trong Ban Điều hành đã tích cực, sáng tạo trong các hoạt động sản xuất kinh doanh .

+ Hoạt động đầu tư XDCB đã thực hiện đúng các qui chế nội bộ của Công ty và tuân thủ các qui định của pháp luật. Các hạng mục đầu tư đều được thực hiện đúng tiến độ và phát huy hiệu quả ngay sau khi đưa vào khai thác.

3. Kế hoạch năm 2015 và các giải pháp thực hiện

3.1 Hoạt động SXKD và Đầu tư XDCB

Năm 2015, dự báo là một năm khó khăn đối với việc thực hiện kế hoạch SXKD và ĐTXD của Công ty, HĐQT thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD như sau:

+ Giá trị SXCN(1994): 105,7 tỷ đồng, tăng 6,96% so với năm 2014;

+ Tổng doanh thu: 400,0 tỷ đồng, tăng 7,41% so với năm 2014;

+ Lợi nhuận trước thuế: 30 tỷ đồng, giảm 1,57%;

+ Tổng mức đầu tư là 194,578 tỷ đồng.

3.2 Các giải pháp

Một là: Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Hai là: Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty, nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.

Ba là: Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất.

Bốn là: Thực hiện tốt quyền lợi và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận được nhận thông tin nhằm đóng góp ý kiến xây dựng Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGĐ;
- Cổ đông;
- Lưu: Thư ký.

M.S.D.N: 2600108217-C.T.
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT VIỆT TRÌ
TP. VIỆT TRÌ - T. PHÚ THỌ

Lê Văn Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày 15 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính trình: **Đại hội cổ đông**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì được Đại hội cổ đông thông qua ngày 24/05/2014;*
- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Hóa chất Việt trì;*
- *Căn cứ vào kết quả hoạt động và Báo cáo tài chính năm 2014 do Ban điều hành lập;*
- *Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2014 được cung cấp bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;*
- *Căn cứ vào kết quả thẩm định Báo cáo tài chính do Ban Kiểm soát thực hiện;*

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2014 và phương hướng công tác của Ban Kiểm soát năm 2015, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014

Ban Kiểm soát (BKS) năm 2014 có 03 thành viên.

BKS đã họp định kỳ để triển khai các công việc, thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm 2014;
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2013 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014;

Nội dung chủ yếu các cuộc họp của Ban kiểm soát được tổng hợp theo nhóm nhiệm vụ dưới đây:

1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm 2014

+ Tổ chức công tác kế toán:

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước;

- Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;

- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN;

+ Báo cáo Tài chính năm 2014:

- BCTC năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi *Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC*, Kiểm toán viên đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC năm 2014 của Công ty;

- Qua Thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2014, số liệu chi tiết do đại diện của Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

+ Báo cáo Tài sản - Nguồn vốn đến 31/12/2014; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014; Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

BÁO CÁO TÀI SẢN - NGUỒN VỐN ĐẾN 31/12/2014

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ
I. Tài sản ngắn hạn	**84.982**	**123.396**	**145%**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.493	5.549	159%
2. Các khoản phải thu	38.473	70.760	184%
3. Hàng tồn kho	41.376	38.937	94%
4. Tài sản ngắn hạn khác	1.640	8.151	497%
II. Tài sản dài hạn	**131.273**	**253.848**	**193%**
1. Tài sản cố định	130.858	253.574	194%
2. Tài sản dài hạn	415	274	66%
TỔNG TÀI SẢN	**216.255**	**377.244**	**174%**
I. Nợ phải trả	**100.966**	**247.540**	**245%**

1. Nợ ngắn hạn	95.293	153.999	162%
2. Nợ dài hạn	5.673	93.541	1649%
II. Vốn chủ sở hữu	**115.289**	**129.704**	**113%**
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	78.487	78.487	100%
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.863	32.292	163%
TỔNG NGUỒN VỐN	**216.255**	**377.244**	**174%**

KẾT QUẢ HOẠT ĐÔNG KINH DOANH NĂM 2014

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2013	KH năm 2014	Năm 2014	Năm 2014/2013	TH 2014/KH
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp Dịch vụ	320.888	348.000	369.180	115%	106%
2. Giá vốn hàng bán	242.678		282.165	116%	
3. Doanh thu hoạt động tài chính	20		31	155%	
5. Chi phí bán hàng	20.225		23.192	115%	
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.668		29.224	118%	
7. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.527	29.000	30.484	115%	105%
8. Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.864		23.665	119%	

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2014 chủ yếu: Mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất, chuyển đổi công nghệ điện phân Xút – Clo với năng lực sản xuất xút đạt 30.000 tấn/năm, đầu tư mới hệ lò axit 3/1 CS 100T/ng

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2014 đều được thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đánh giá công tác đầu tư xây dựng, tình hình sử dụng vốn cho cụ thể:

+ Công tác mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo kế hoạch, tổng vốn đầu tư thực hiện thấp hơn so với kế hoạch;

+ Công tác sữa chữa lớn năm 2014 thực hiện thấp hơn so với kế hoạch;

3. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2014

Năm 2014, HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội thường niên năm 2014. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng. Ban kiểm soát nhận thấy:

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội cổ đông năm 2014, nắm bắt các cơ hội trong năm 2014, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Phân phối lợi nhuận năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014.

- Chi trả cổ tức năm 2013 bằng tiền đã được chi trả cho các cổ đông theo quy định của Nhà nước và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2014 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

4. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành

BKS không nhận được các đơn thư kiến nghị hay đề xuất của cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ.

Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2014: Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh,lợi nhuận Đại hội cổ đông đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Tổng giám đốc, Ban kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo của Tổng giám đốc.

Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy Công ty đã tuân thủ quy định của nhà nước và quy chế của Công ty

Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

6. Ý kiến của các cổ đông

BKS không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2014.

III/ Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

Năm 2014, nền kinh tế tiếp tục có nhiều biến động, Hội đồng quản trị và Ban điều hành, tìm các biện pháp giảm giá thành, đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ nên đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận ghi trong Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2014. Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát chưa phát hiện được sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm phương hại đến quyền lợi của Công ty cũng như của cổ đông.

Phát huy kết quả đạt được và phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế năm 2014, đồng thời tăng cường tính công khai minh bạch, Ban Kiểm soát đề nghị Ban điều hành:

1. Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế để phù hợp với hoạt động của Công ty;

2. Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư. Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, tập trung giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

3. Năm 2015, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015. Đề nghị Công ty nghiên cứu, áp dụng chế độ kế toán mới đồng thời hiệu chỉnh hệ thống báo cáo và phần mềm kế toán phù hợp với các quy định của Nhà nước.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014 và một số đề nghị với Ban điều hành, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS, Thư ký công ty, VT

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Thị Bích Ngọc

Thành viên BKS:

Nguyễn Xuân Thảo: .....

Phan Đức Chiến: .....

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÓA CHẤT VIỆT TRÌ
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày 15 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015

Kính trình: **Đại hội cổ đông**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì được Đại hội cổ đông thông qua ngày 13/04/2013*
- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì;*

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước và Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán cho các các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là Công ty kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Căn cứ năng lực của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC), Ban Kiểm soát đề xuất như sau:;

- Lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) là Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty;

+ Giá phí kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 không cao hơn năm 2014;

+ Ủy quyền HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 báo cáo kết quả trước Đại hôi cổ đông thường niên đúng thời gian quy định của Nhà nước.

Kính trình Đại hội cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS, Thư ký công ty, VT (3b).

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Thị Bích Ngọc

CÔNG TY CP HÓA CHẤT
VIỆT TRÌ
Số:..10.../BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Việt trì, ngày 25 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO
Về việc chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005 và các văn bản pháp luật có liên quan;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/05/2014,

Hội đồng quản trị báo cáo và đề xuất mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký như sau:

1. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2014

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký được hưởng thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/05/2014, cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/ tháng
- Các TV Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 4.400.000 đồng/ tháng
- Các thành viên Ban kiểm soát, Thư ký: 3.300.000 đồng/ tháng

Tổng cộng: 442.200.000, đồng

2. Đề xuất mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2015.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2015 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/ tháng
- Các TV Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/ tháng
- Các thành viên Ban kiểm soát, Thư ký: 4.000.000 đồng/ tháng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2600108217-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT VIỆT TRÌ
TP. VIỆT TRÌ T. PHÚ THỌ

Lê Văn Cường